A. Hoạt động thực hành - Giải Toán lớp 4 VNEN bài 7

Câu 1: Trang 18 VNEN toán 4 tập 1

Chơi trò chơi "đố bạn"

· Em viết một số bất kì, chẳng hạn: 4 046 789

· Em đố bạn đọc số em vừa biết

· Em và bạn đổi vai cùng chơi

Bài làm:

Ví dụ mẫu:

Số	**Đọc số**
8 956 333	Tám triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn ba trăm ba mươi ba
17 948 658	Mười bảy triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm năm mươi tám
874 683 478	Tám trăm bảy mươi tư triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi tám
825 847 449	Tám trăm hai mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn bốn trăm bốn mươi chín

Câu 2: Trang 18 VNEN toán 4 tập 2

Viết theo mẫu:

Đọc số	Số	Lớp triệu			Lớp nghìn			Lớp đơn vị		
		Hàng Trăm Triệu	Hàng Chục Triệu	Hàng Triệu	Hàng Trăm nghìn	Hàng chục nghìn	Hàng nghìn	Hàng trăm	Hàng Chục	Hàng Đơn vị
Bốn trăm ba mươi hai triệu năm	423 500 705	4	2	3	5	0	0	7	0	5

trăm nghìn bảy trăm linh năm										
Tám mươi triệu một trăm nghìn ba trăm sáu mươi tám										
	306 703 001									

Đáp án và hướng dẫn giải

Đọc số	Số	Lớp triệu			Lớp nghìn			Lớp đơn vị		
		Hàng Trăm Triệu	Hàng Chục Triệu	Hàng Triệu	Hàng Trăm nghìn	Hàng chục nghìn	Hàng nghìn	Hàng trăm	Hàng Chục	Hàng Đơn vị
Bốn trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn bảy trăm linh năm	423 500 705	4	2	3	5	0	0	7	0	5
Tám mươi triệu một trăm nghìn ba trăm sáu mươi tám	80 100 368		8	0	1	0	0	3	6	8
	306	3	0	6	7	0	3	0	0	1

	703 001									

Câu 3: Trang 18 VNEN toán 4 tập 1

Đọc các số:

47 320 103

6 500 332

430 108 240

21 000 310

731 450 008

7 000 001

Đáp án và hướng dẫn giải

47 320 103: Bốn mươi bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn một trăm linh ba

6 500 332: Sáu triệu năm trăm nghìn ba trăm ba mươi hai

430 108 240: Bốn trăm ba mươi triệu một trăm linh tám nghìn hai trăm bốn mươi

21 000 310: Hai mươi mốt triệu ba trăm mười

731 450 008: Bảy trăm ba mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi nghìn không trăm linh tám

7 000 001: Bảy triệu không trăm linh một

Câu 4: Trang 18 VNEN toán 4 tập 1

Viết các số sau:

a. Ba trăm bảy mươi lăm triệu

b. Hai trăm ba mươi mốt triệu tám trăm chín mươi nghìn

c. Chín trăm mười lăm triệu một trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm linh bảy

d. Bốn trăm triệu không trăm năm mươi sáu nghìn một trăm hai mươi mốt

Đáp án và hướng dẫn giải

a. Ba trăm bảy mươi lăm triệu => 375 000 000

b. Hai trăm ba mươi mốt triệu tám trăm chín mươi nghìn => 231 890 000

c. Chín trăm mười lăm triệu một trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm linh bảy => 915 143 407

d. Bốn trăm triệu không trăm năm mươi sáu nghìn một trăm hai mươi mốt => 400 056 121

Câu 5: Trang 18 VNEN toán 4 tập 1

Viết số, biết số đó gồm:

a. 4 triệu, 9 trăm nghìn, 6 chục nghìn, 5 trăm 3 chục và 7 đơn vị

b. 4 triệu, 9 trăm nghìn, 6 nghìn, 3 chục và 7 đơn vị

Đáp án và hướng dẫn giải

a. 4 triệu, 9 trăm nghìn, 6 chục nghìn, 5 trăm 3 chục và 7 đơn vị

=> Số đó là: 4 960 537

b. 4 triệu, 9 trăm nghìn, 6 nghìn, 3 chục và 7 đơn vị

=> Số đó là: 4 906 037

B. Hoạt động ứng dụng - Giải Toán lớp 4 VNEN bài 7

Câu 1: Trang 19 VNEN toán 4 tập 1

Đọc kĩ nội dung sau và viết tiếp vào chỗ chấm (theo mẫu):

Cho biết: Một nghìn triệu gọi là 1 tỉ

Viết	Đọc
1 000 000 000	"Một nghìn triệu" hay "một tỉ"
5 000 000 000	"Năm nghìn triệu" hay .....
72 000 000 000	"Bảy mươi hai nghìn triệu" hay .....
.....	..... hay "mười tỉ"

Đáp án và hướng dẫn giải

1 000 000 000	"Một nghìn triệu" hay "một tỉ"
5 000 000 000	"Năm nghìn triệu" hay "năm tỉ"
72 000 000 000	"Bảy mươi hai nghìn triệu" hay "bảy mươi hai tỉ"
10 000 000 000	"Mười nghìn triệu" hay "mười tỉ"

Câu 2: Trang 19 VNEN toán 4 tập 1

Với sự giúp đỡ của người lớn, em hỏi giá tiền một số đồ vật có giá trị đến hàng triệu đồng hoặc hàng chục triệu đồng rồi ghi lại.

Đáp án và hướng dẫn giải

Ví dụ:

Xe tay ga trị giá khoảng bốn chục triệu đồng

Tủ lạnh loại tốt nhất trị giá khoảng năm mươi triệu đồng

Ti vi loại tốt trị giá khoảng ba mươi triệu đồng

Nồi cơm điện trị giá khoảng ba triệu đồng....